

Câu I (Bài 18) Di truyền quần thể

1. Nêu khái niệm quần thể, di truyền quần thể. Trình bày các đặc trưng di truyền của quần thể.
2. Quần thể tự phối:
 - Đặc điểm cấu trúc di truyền của quần thể tự thụ phấn và quần thể giao phối gần
 - Ý nghĩa của tự thụ phấn trong chọn giống
3. Quần thể ngẫu phối:
 - Trình bày được các đặc trưng di truyền của quần thể ngẫu phối.
 - Mô tả trạng thái cân bằng DT của quần thể. Trình bày nội dung định luật Hardy- Weinberg và điều kiện nghiệm đúng
4. Trình bày ảnh hưởng của tự thụ phấn và giao phối gần, ngẫu phối đến tần số allele và thành phần kiểu gene của một quần thể.

Câu II(Bài 19) Các bằng chứng tiến hóa

1. Trình bày được các bằng chứng tiến hóa: Hóa thạch, giải phẫu so sánh, tế bào học và sinh học phân tử. Nêu ý nghĩa tiến của các bằng chứng này.
2. Loài nào có họ hàng gần gũi nhất với loài người trong sinh giới? Giải thích.

Câu III(Bài 21) Học thuyết tiến hóa tổng hợp hiện đại

1. Nêu khái niệm tiến hóa nhỏ và tiến hóa lớn
2. Trình bày các nhân tố tiến hóa: Đột biến, di truyền, dòng gene, chọn lọc tự nhiên, giao phối không ngẫu nhiên
3. Trình bày khái niệm thích nghi và trình bày được cơ chế hình thành đặc điểm thích nghi. Lấy được ví dụ minh họa
4. Phát biểu khái niệm loài sinh học và giải thích được cơ chế hình thành loài.

Câu IV(Bài 23) Môi trường và các nhân tố sinh thái

1. Phát biểu khái niệm môi trường sống của sinh vật, nhân tố sinh thái. Phân biệt được các nhân tố sinh thái vô sinh và hữu sinh. Lấy được ví dụ về tác động của các nhân tố sinh thái lên đời sống sinh vật và thích nghi của sv với các nhân tố sinh thái đó.
2. Phân tích các hoạt động của sinh vật có thể tác động làm thay đổi môi trường sống của sinh vật
3. Trình bày các quy luật về tác động của các nhân tố sinh thái lên đời sống sinh vật
4. Phát biểu khái niệm nhịp sinh học; giải thích sự thích nghi của sinh vật với những thay đổi có tính chu kỳ của môi trường. Tìm hiểu nhịp sinh học của cơ thể học sinh

Câu V(Bài 24) Sinh thái học quần thể

1. Phát biểu khái niệm quần thể, nêu được ví dụ quần thể. Giải thích cơ chế điều hòa mật độ của quần thể
2. Phân tích mối quan hệ giữa các cá thể trong quần thể(hỗ trợ, cạnh tranh). Nêu ví dụ minh họa.
3. Trình bày đặc trưng cơ bản của quần thể quần sinh vật. Lấy ví dụ chứng minh sự ổn định của quần thể phụ thuộc vào sự ổn định của các đặc trưng đó.
4. Phân biệt các kiểu tăng trưởng của quần thể và các yếu tố ảnh hưởng đến tăng trưởng quần thể. Nêu sự tăng trưởng của quần thể người , phân tích hậu quả của tăng trưởng dân số quá nhanh
5. Trình bày các kiểu biến động số lượng cá thể của quần thể
6. Phân tích các ứng dụng về quần thể trong thực tiễn (trồng trọt, chăn nuôi, bảo tồn)/.

Tổ trưởng chuyên môn

Giáo viên lập đề cương

Đặng Thị Phương Hoa

Nguyễn Thị Kim Huế